

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2023/HS-ST
Ngày 11/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng

Thẩm phán: Ông Hà Quang Huy

Các Hội thẩm nhân dân tham gia: Bà Doãn Thị Hương, ông Vi Thanh Cầm và ông Hà Thanh Oai

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST - HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/HSST-QĐ, ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Lường Văn H (Tên gọi khác: Không) - sinh ngày 15 tháng 8 năm 1987 tại: huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; con ông Lường Văn C, sinh năm 1963; con bà: Lường Thị Ch sinh năm 1964; Vợ: Lò Thị M, sinh năm 1992; Con: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/4/2016 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 25/01/2019 chấp hành xong.

Công an huyện T, tỉnh Điện Biên bắt tạm giữ bị cáo từ ngày 11/4/2022 đến ngày 12/4/2022 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn ra lệnh tạm giam từ ngày 12/4/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H: Ông Vi Hiệp Cử- Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Lò Văn X, sinh năm 1993, nơi ĐKHKTT: Bản N, xã NT, huyện T, tỉnh Điện Biên - Hiện đang tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Quàng Văn T, sinh năm 1976, nơi ĐKHKTT: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên - Hiện đang tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lương Văn H1, sinh năm 1974, nơi ĐKHKTT: B, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên - Hiện đang tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 23/3/2021, tại đường Quốc lộ 3 khu vực tổ 3, phường X, thành phố Bắc Kạn, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn kiểm tra xe khách giường nằm biển kiểm soát 11B-004.52 của nhà xe Đức Long chạy tuyến Hà Nội - Cao Bằng, phát hiện bắt quả tang: Lò Văn X, Lương Văn H1 và Quàng Văn T về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, gồm: Đối với Lò Văn X thu giữ 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy dạng cục trong balo vải đặt tại vị trí giường nằm của X, 02 (hai) điện thoại di động, số tiền 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng); Đối với Lương Văn H1 thu giữ 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy dạng cục trong túi áo, túi quần và trong cặp quần H1 đang mặc, 01 (một) điện thoại di động, số tiền 2.300.000 (hai triệu ba trăm nghìn đồng). Đối với Quàng Văn T thu giữ 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy dạng cục để trong balo vải T mang theo khi lên xe T để trong cốp để đồ của xe khách, 02 (hai) điện thoại di động, số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn đồng). Tạm giữ của ba người một số đồ vật, giấy tờ khác.

Ngày 23/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy, cụ thể: 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy thu giữ của Lò Văn X có tổng khối lượng là 1.406,6g (một nghìn bốn trăm linh sáu phẩy sáu gam) được niêm phong ký hiệu A1 gửi trung cầu giám định; 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy thu giữ của Quàng Văn T có tổng khối lượng là 1.400,52g (một nghìn bốn trăm phẩy năm hai gam) được niêm phong ký hiệu A2 gửi trung cầu giám định; 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật bên trong có chứa chất ma túy thu giữ của Lương

Văn H1 có tổng khối lượng là 1.397,51g (một nghìn ba trăm chín mươi bảy phẩy năm một gam) được niêm phong ký hiệu A3 gửi trung cầu giám định.

Quá trình điều tra Lò Văn X, Lương Văn H1 và Quảng Văn T, đã khai nhận việc chuyển ma túy do được Lương Văn H, trú tại: Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên thuê.

Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lương Văn H bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 14/3/2022 Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã số 01/QĐTN – CSĐT – PC04 đối với H. Đến ngày 11/4/2022, Lương Văn H bị cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên bắt giữ theo Quyết định truy nã.

Ngày 13/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn H tại Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Đối với Lò Văn X, Lương Văn H1 và Quảng Văn T Cơ quan điều tra đã khởi tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Ngày 14/3/2022 kết thúc điều tra đề nghị Viện kiểm sát nhân tỉnh Bắc Kạn truy tố; Ngày 05/5/2022 đã ban hành Cáo trạng truy tố đối với Lò Văn X, Lương Văn H1 và Quảng Văn T. Ngày 27/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã xét xử sơ thẩm tuyên Lò Văn X, Lương Văn H1 và Quảng Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra đối với Lương Văn Hạnh xác định:

Ngày 21/3/2021, Lương Văn H gặp một người đàn ông dân tộc H'Mông không quen biết tại bờ đường khu vực gần bản của H cư trú và được người này thuê vận chuyển ma túy đi tỉnh Cao Bằng. Người đàn ông nói với H nếu trực tiếp đi vận chuyển ma túy thì được trả công 20 triệu đồng (hai mươi triệu đồng), còn thuê người khác đi hộ thì được trả công 10 triệu đồng (mười triệu đồng), H đồng ý và hẹn khi tìm được người sẽ báo lại, người đàn ông cho H số điện thoại để liên lạc (H không nhớ số điện thoại). H đã tìm gặp và thuê Lò Văn X, Quảng Văn T và Lương Văn H1 đi vận chuyển ma túy. Sau khi tìm được người, ngày 22/3/2021 H đã mượn điện thoại của một người không quen biết ở bờ đường gọi và thông tin cho người đàn ông gặp trước đó là đã tìm được người vận chuyển ma túy và được người này hẹn gặp nhau tại địa điểm hôm trước, đến khoảng 16 giờ ngày 22/3/2021 H đến điểm hẹn và nhận từ người đàn ông 12 (mười hai) bánh ma túy cùng số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Sau đó H đã gặp và đưa cho X 04 (bốn) bánh ma túy tại ven đường; cho T và H1 mỗi người 04 (bốn) bánh ma túy và 03 triệu đồng (ba triệu đồng) tại nhà của H1. Khoảng ngày 25/3/2021 H biết được ngày 23/3/2021, khi X, H1, T đang trên đường vận chuyển 12 (mười hai) bánh ma túy đến địa phận thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì lực lượng Công an bắt giữ, H đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 09/4/2022 mới về nhà.

Ngày 24/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ra Quyết định số 34 trung cầu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 71/KTHS-MT ngày 29/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 04 (bốn) túi nilon ký hiệu G1, G2, G3, G4 trong hộp giấy ký hiệu A1 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1.406,6g (một nghìn bốn trăm linh sáu phẩy sáu gam).

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 04 (bốn) túi nilon ký hiệu G5, G6, G7, G8 trong hộp giấy ký hiệu A2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1.400,52g (một nghìn bốn trăm phẩy năm hai gam).

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 04 (bốn) túi nilon ký hiệu G9, G10, G11, G12 trong hộp giấy ký hiệu A3 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 1.397,51g (một nghìn ba trăm chín mươi bảy phẩy năm một gam).

Sau khi giám định đã niêm phong trả lại cơ quan trung cầu.

Ngày 21/6/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lò Văn X, Quảng Văn T, Lường Văn H1 nhận dạng đối với Lường Văn H. Kết quả: H1 và T nhận ra Lường Văn H, sinh ngày 15/8/1987, trú tại Bản K, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên là người đã đưa ma túy cho H1, T vào ngày 22/3/2021 và thuê vận chuyển đi tỉnh Cao Bằng cùng Lò Văn X. X nhận ra Lường Văn H là người quen nhưng không được H thuê vận chuyển ma túy vào ngày 22/03/2021.

Trong vụ án Lường Văn H, là người chia, giao khối lượng ma túy và thuê Lò Văn X, Lường Văn H1, Quảng Văn T vận chuyển đi tỉnh Cao Bằng. Do đó Lường Văn H phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng 12 (mười hai) bánh ma túy, loại Hêrôin là 4.204,63 gam (bốn nghìn, hai trăm không bốn phẩy sáu ba gam), không cấu thành có tổ chức.

Tại Bản cáo trạng số: 44/CT-VKSBK-P1, ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

3.

4, Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân, hoặc tử hình:

a...

b. Hêrôin có khối lượng từ 100 gam trở lên.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lương Văn H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 40; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn H mức án tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Đã được giải quyết trong vụ án khác.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn H phát biểu quan điểm: Người bào chữa đều nhất trí nội dung Cáo trạng và Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, tạo điều kiện cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật và áp dụng mức hình phạt chung thân. Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lương Văn H khai nhận, ngày 22/3/2021 đã hẹn gặp nhận vận chuyển 12 (mười hai) bánh ma túy, loại heroin đi tỉnh Cao Bằng và nhận 6.000.000đ (sáu triệu đồng) của một người đàn ông không quen biết. Bị cáo H đã thuê Lò Văn X, Quảng Văn T, Lương Văn H1 mỗi người vận chuyển 04 (bốn) bánh ma túy và đưa cho Hồng , T mỗi người 3.000.000 (ba triệu đồng). Hồi 12 giờ 00 phút ngày 23/3/2021 tại đường Quốc lộ 3 khu vực tổ 3, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn khi X, H1, T đang vận chuyển 12 (mười hai) bánh ma túy trên xe ô tô khách biển kiểm soát 11B-005.52 chạy tuyến Hà Nội - Cao Bằng thì lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt, giữ người cùng toàn bộ

vật chứng là 12 (mười hai) bánh ma túy loại Heroine . Gồm: Của Lò Văn X 04 bánh ma túy có tổng khối lượng là 1.406,6g (một nghìn bốn trăm linh sáu phẩy sáu gam) ma túy; của Quảng Văn T 04 bánh ma túy có tổng khối lượng là 1.400,52g (một nghìn, bốn trăm phẩy năm hai gam) ma túy; của Lường Văn H 104 bánh ma túy có tổng khối lượng là 1.397,51g (một nghìn, ba trăm chín mươi bảy phẩy năm một gam) ma túy. Tổng khối lượng ma túy là 4.204,63 gam (bốn nghìn, hai trăm không bốn phẩy sáu ba gam). Bị cáo Lường Văn H, là người chia, giao khối lượng ma túy và thuê Lò Văn X, Lường Văn H1, Quảng Văn T vận chuyển đi tỉnh Cao Bằng. Do vậy bị cáo H phải chịu trách nhiệm đối với tổng khối lượng 12 (mười hai) bánh ma túy, loại Hêrôin là 4.204,63 gam (bốn nghìn, hai trăm không bốn phẩy sáu ba gam), không cấu thành có tổ chức. Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Heroine...có khối lượng 100 gam trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, với khối lượng ma túy vận chuyển là rất lớn. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ ma túy là chất Nhà nước cấm, vận chuyển, song chỉ vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật, cũng như đủ sức răn đe và phòng ngừa đối với loại tội phạm ma túy đang ngày một gia tăng và diễn biến phức tạp như hiện nay.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lường Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự . Bị cáo Lường Văn H có ông ngoại và ông chú là Lường Văn Ổ, Lường Văn N đều được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu.

Với tổng khối lượng chất ma túy là 4.204,63g (Bốn nghìn hai trăm linh tư phẩy sáu ba gam) thể hiện tính chất mức độ đặc biệt nghiêm trọng của hành vi

phạm tội mà bị cáo thực hiện, do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý trong vụ án Lò Văn X và đồng phạm, phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông thuê và đưa cho Lương Văn H vận chuyển 12 (mười hai) bánh ma túy vào ngày 22/3/2021 từ xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đi tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xem xét xử lý.

[5] Xét về án phí: Bị cáo H là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí- nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[7]. Luật sư bào chữa cho bị cáo đều nhất trí đối với nội dung truy tố và luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án chung thân – xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là thấp, không tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 40; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lương Văn H để đảm bảo thi hành án.

[3] Vật chứng: Đã được giải quyết trong vụ án khác.

[4] Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn H.

[5] Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Lường Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu bị cáo không kháng cáo thì trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo được quyền làm đơn xin ân giảm án gửi đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo (Qua TTG);
- Luật sư bào chữa;
- Những người làm chứng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hưng